

Số: 49/2025/QĐST-DS

Thành phố Huế, ngày 27 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu V, sinh ngày 04/3/1962; căn cước công dân số 046062003855, cấp ngày 31/12/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C; địa chỉ: Số B đường T, phường P, thành phố H;

Bị đơn: Bà Ngô Thị Kim L, sinh ngày 15/02/1968; căn cước công dân số 046168001334, cấp ngày 31/12/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C; địa chỉ: Số A đường T, phường V, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Căn cứ giấy nhận nợ ngày 31/01/2022, bà Ngô Thị Kim L công nhận còn nợ của ông Nguyễn Hữu V số tiền là **300.000.000 đồng** (Ba trăm triệu đồng), trong đó nợ gốc là 290.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi triệu đồng), nợ lãi chậm trả là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2.2. Về phương thức và thời gian trả nợ:

- Lần 1: Đến ngày 20/9/2025, bà Ngô Thị Kim L phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu V số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);

- Lần 2: Đến ngày 20/10/2025, bà Ngô Thị Kim L phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu V số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);

- Lần 3: Đến ngày 20/11/2025, bà Ngô Thị Kim L phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu V số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);

- Lần 4: Đến ngày 20/12/2025, bà Ngô Thị Kim L phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu V số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);

- Lần 5: Đến ngày 20/01/2026, bà Ngô Thị Kim L phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu V số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);

- Lần 6: Đến ngày 20/02/2026, bà Ngô Thị Kim L phải có nghĩa vụ trả cho

- Lần 26: Đến ngày 20/10/2027, bà Ngô Thị Kim L phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu V số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng);

- [illegible]

- Lần 67: Đến ngày 20/3/2031, bà Ngô Thị Kim L phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu V số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng);

Trường hợp bà Ngô Thị Kim L vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì ông Nguyễn Hữu V có quyền yêu cầu bà Ngô Thị Kim L phải trả một lần toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án của từng lần trả nợ theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí:

Bà Ngô Thị Kim L phải chịu là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Hữu V là người cao tuổi nên đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Hạnh